

BỘ LỌC BẠCH CẦU DÙNG CHO TRUYỀN TIỂU CẦU



Sử dụng cho truyền tiểu cầu

- Công nghệ đã được chứng minh lâm sàng .
- Quy trình tráng dây dễ dàng
- Dễ dàng sử dụng
- Loại bỏ bạch cầu hiệu quả
- Tiểu cầu được phục hồi cao hơn 90%.
- Giảm tối thiểu lượng máu còn lưu lại trong bộ lọc (11mL sau khi phục hồi)
- Giảm độc tố phản vệ anphylatoxin (C3a)
- Bộ lọc tại giường bệnh chứa từ 4-10 đơn vị tiểu cầu đậm đặc hoặc một lượng tiểu cầu tương đương với người hiến.

Tính năng và lợi ích

- ✓ Công nghệ chế tạo bộ lọc đã được chứng minh lâm sàng trong việc giảm đáng kể nguy cơ liên quan đến bạch cầu trong quá trình truyền máu như vi cục, chống kháng nguyên hồng cầu, phản ứng sốt, hiện tượng kháng đến tiểu cầu, Cytomegalovirus và ức chế miễn dịch.
- ✓ Thiết kế mới của bộ lọc này đã giúp cho việc sử dụng sản phẩm dễ dàng hơn:
 - Máu chảy vào bộ lọc bằng trọng lực
 - Bầu nhỏ giọt tự cân bằng cho phép quá trình tự bơm máu của bộ lọc và bầu nhỏ giọt.
 - Thiết kế mới của kim ghim có lỗ thông hơi giúp lượng máu trong ống dẫn phía trên bộ lọc được chảy xuống hết ở cuối giai đoạn lọc máu, tối đa hóa lượng hồng cầu phục hồi
- ✓ Thiết bị hiệu quả, đáng tin cậy và cung cấp một lượng rất ít bạch cầu còn sót lại trung bình dưới 2×10^5 /đơn vị cho mỗi truyền máu, đem lại hiệu quả cao trong việc bảo vệ bệnh nhân khỏi những phản ứng nguy cơ liên quan đến bạch cầu.
- ✓ Phương tiện duy nhất làm giảm lượng độc tố phản vệ anphylatoxin C3a** đã được thể hiện rõ ràng các tác dụng sinh học và bệnh lí bao gồm sốc phản vệ và ức chế miễn dịch.
- ✓ Được thiết kế để lọc 4-10 đơn vị của khối tiểu cầu pool ngẫu nhiên hoặc tương đương khối lượng tiểu cầu
- ✓ Ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất vật liệu cho bộ lọc, kim tiêm có lỗ thông hơi và lượng máu còn lưu lại trong bộ lọc đạt mức tối thiểu (11mL sau khi phục hồi) làm giảm thiểu lượng tiểu cầu bị mất với độ thu hồi > 90% mà không cần dùng đến nước muối



Kim ghim có lỗ thông hơi



Bầu nhỏ giọt tự cân bằng

Tóm tắt hiệu suất của sản phẩm

Lượng WBC tồn dư sau khi lọc số lượng tiểu cầu được chỉ định thông qua bộ lọc PL3 với lượng trung bình dưới 2×10^5 mỗi đợt truyền máu

Loại PC †	Thời gian (ngày)	Thể tích trước quá trình điều chế	Lượng WBC/đợt trước quá trình điều chế	Lượng WBC/đợt sau quá trình điều chế	Lượng tiểu cầu phục hồi (%)‡
10 x rdu	2	487	2.44×10^8	2.29×10^4	90
10 x rdu	2	511	2.04×10^8	2.43×10^4	88
10 x rdu	2	471	1.41×10^8	2.21×10^4	95
10 x rdu	2	507	2.54×10^8	2.70×10^4	94
10 x rdu	5	443	1.77×10^8	1.21×10^5	96
2 x aph	2	576	3.46×10^7	5.20×10^4	95
2 x aph	5	538	2.15×10^8	1.75×10^5	91
2 x aph	5	526	3.68×10^8	2.50×10^4	93

† rdu = đơn vị hiến máu ngẫu nhiên phù hợp với người nhận, aph = apheresis
‡ trung bình của lượng tiểu cầu phục hồi (nồng độ cao hơn 4 đến 10 rdu hoặc đơn vị tương tự)

Thông tin đặt hàng

Mã code	Mô tả	Pkg
PL3VAE	Với bộ tự điều chỉnh dòng chảy	20/hộp

transmedic

advancing medical technologies

Công ty TNHH Transmedic

Lầu 3, Tòa nhà Phương Long,
506 Nguyễn Đình Chiểu, Phường 4, Quận 3, TP.HCM.

Điện thoại: +84 28 3832 7939 Hotline: +84 984 686 800

Fax: +84 28 3832 7982

Văn phòng đại diện: Phòng 12 & 16 Kinh Đô Center, Tầng 6A,
Tòa nhà Kinh Đô, 292 Tây Sơn, Phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, Hà Nội.

Điện thoại: +84 24 3533 3355

Website: www.transmedicgroup.com

Email: enquiries.vn@transmedicgroup.com

Thông tin trong tài liệu này chỉ được phân phối bên ngoài Hoa Kỳ.

© 2010, 2013 Haemonetics Corporation. Haemonetics and Haemonetics The Blood Management Company are trademarks or registered trademarks of Haemonetics Corporation in the USA, other countries, or both. All rights reserved. 09.2013 USA. COL-COPY-000574-IE(AB)

Haemonetics S.A. Signy Centre Rue des Fléchères P.O. Box 262 1274 Signy Centre Switzerland www.haemonetics.com